

THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI CÔNG TÁC HUẤN LUYỆN ĐỘI TUYỂN CẦU LÔNG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Nguyễn Văn Thạch*

Tóm tắt:

Thông qua các phương pháp nghiên cứu: Tham khảo tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát sư phạm và phương pháp toán học thống kê đề tài đã đánh giá được thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới công tác huấn luyện đội tuyển Cầu lông sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh thông qua các mặt: Kế hoạch huấn luyện; cơ sở vật chất; đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên; công tác tuyển chọn thành phần đội tuyển; công tác kiểm tra và đánh giá. Kết quả cho thấy, kế hoạch huấn luyện còn thiếu khoa học.

Từ khóa: Yếu tố ảnh hưởng, công tác huấn luyện, đội tuyển Cầu lông, sinh viên, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, ...

Status of factors affecting the training of Student's Badminton Team from Bac Ninh Sports University (UPES1)

Summary:

Through the research methods: Reference documents, interviewing methods, pedagogical observation methods and statistical mathematical methods have evaluated the current status of the factors influencing the training of the Student's Badminton Team from UPES1, through the following aspects: Training plan; infrastructure; team of teachers, coaches; selection of team members; examination and evaluation. The results show that the training plan is scientifically lacking.

Keywords: Influential factors, training work, badminton team, students, Bac Ninh University of Physical Education and Sports, ...

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, công tác đào tạo và huấn luyện cho đội tuyển Cầu lông sinh viên của nhà trường đã đạt được một số kết quả nhất định. Nhưng, bên cạnh những nguyên nhân tích cực như: Sự ủng hộ của lãnh đạo nhà trường, cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện, đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên... thì kế hoạch huấn luyện vẫn còn nhiều hạn chế, dẫn tới tác dụng chưa rõ rệt đối với sinh viên trong quá trình tập luyện.

Đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới công tác huấn luyện cho đội tuyển Cầu lông sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh là căn cứ đầu tiên và quan trọng để đề xuất và ứng dụng các biện pháp khoa học giúp nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy và huấn luyện của Bộ môn cũng như của Nhà trường.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: Phương pháp tham khảo tài liệu, phương pháp phỏng

vấn, phương pháp quan sát sư phạm và phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Sự quan tâm của lãnh đạo Nhà trường đối với đội tuyển Cầu lông sinh viên

Chủ trương của Nhà trường cho thành lập các đội tuyển thể thao sinh viên, trong đó có môn Cầu lông, là quyết định đúng đắn, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo cũng như xây dựng và phát triển đội tuyển. Thành phần đội tuyển được thay đổi hàng năm là cơ hội cho tất cả sinh viên chuyên ngành phấn đấu, nâng cao thành tích học tập, đặc biệt là kết quả học tập môn chuyên ngành để được đứng trong thành phần đội tuyển nhà trường. Việc tập luyện được tổ chức thường xuyên trong suốt cả năm học. Theo quy định 2 buổi/tuần đã tạo điều kiện quan trọng để mỗi sinh viên trong thành phần đội tuyển tập luyện tích cực, nâng cao thành tích của bản thân cũng như toàn đội trong suốt quá trình học tập tại trường.

Sự quan tâm của Nhà trường đối với Đội

*ThS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh; Email: thachbmc1@gmail.com



tuyển Cầu lông sinh viên thể hiện ở sự đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ cho công tác tập luyện cũng như tham gia thi đấu các giải của

Hội thể thao Đại học và chuyên nghiệp Việt Nam tổ chức. Sự quan tâm này được thể hiện ở những số liệu thống kê sau:

Bảng 1. Đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất cho Đội tuyển Cầu lông sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh từ 2007 đến nay

| Năm | Bồi dưỡng luyện tập (triệu đồng) | Kinh phí thi đấu (triệu đồng) | Cầu tập | | |
|-------------|----------------------------------|-------------------------------|----------|----------------|-------------------------|
| | | | Thảm tập | m _i | Thành tiền (triệu đồng) |
| 2006 - 2007 | 5.5 | 48.860 | 6 | 600 | 9.000 |
| 2008 - 2009 | 5.5 | 0 | 6 | 600 | 9.000 |
| 2010 - 2011 | 5.5 | 39.520 | 6 | 600 | 9.000 |
| 2012 - 2013 | 5.5 | 0 | 6 | 600 | 9.000 |

Qua bảng 1 cho thấy: Hàng năm kinh phí bồi dưỡng cho Đội tuyển Cầu lông sinh viên vẫn được cung cấp đầy đủ theo quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị tập luyện của Đội tuyển cũng đã được quan tâm đầy đủ và ngày càng được cải thiện rõ rệt. Vấn đề này đã tạo ra nguồn động viên mạnh mẽ để sinh viên chuyên ngành các khóa hăng hái thi đua học tập, tích cực nâng cao trình độ chuyên môn để được tuyển chọn vào thành phần của đội.

2. Thành phần và lực lượng huấn luyện viên đội tuyển

2.1. Lực lượng vận động viên

Công tác tuyển chọn Đội tuyển Cầu lông sinh viên luôn được Bộ môn quan tâm và có sự thay đổi thường xuyên theo từng năm học. Trước hết là thông qua giáo viên chủ nhiệm để phát hiện và giới thiệu, sau đó là căn cứ vào thành tích thi đấu thông qua các giải nội bộ của Trường để tuyển chọn sinh viên vào Đội tuyển. Vì vậy, hiệu quả tuyển chọn phụ thuộc vào số lượng vận động viên có đăng cấp đăng ký thi và trúng tuyển vào trường hàng năm. Bên cạnh đó, xuất phát từ những yêu cầu của các nội dung thi đấu giải nên số lượng đội tuyển được tập trung là 15 sinh viên, song lực lượng chủ yếu vẫn tập trung cho đối tượng phong trào (8 - 9 sinh viên). Số còn lại là các sinh viên đã đạt đăng cấp I, kiện tướng đang theo học trong Nhà trường.

2.2. Lực lượng giáo viên - Huấn luyện viên

Cho đến nay, Bộ môn Cầu lông Trường Đại học TDTT Bắc Ninh đã được biên chế 07 giáo viên, trong đó có 01 Tiến sĩ, 02 nghiên cứu sinh, còn lại đều có bằng Thạc sĩ giáo dục học. Mặc

dù Bộ môn chỉ có 1 giáo viên làm công tác huấn luyện song hầu hết các giáo viên trong Bộ môn đều sẵn sàng tham gia góp ý vào công tác tuyển chọn và huấn luyện Đội tuyển Trường để Đội tuyển ngày càng phát triển.

3. Thực trạng công tác xây dựng kế hoạch huấn luyện Đội tuyển Cầu lông sinh viên

Căn cứ vào quy định của Trường và của Bộ GD&ĐT, cũng như thực tế kế hoạch học tập của sinh viên, kế hoạch huấn luyện Đội tuyển Cầu lông sinh viên được xây dựng dựa với thời gian là 40 tuần/năm và chia đều cho 2 kì (20 tuần/1 kì). Mỗi tuần có 2 buổi tập, mỗi buổi 2 giờ, tương ứng với một giáo án tập luyện. Căn cứ vào thời gian để xây dựng kế hoạch huấn luyện. Dưới đây là kế hoạch huấn luyện của Đội tuyển Cầu lông sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, bảng 2.

Qua bảng 2 đề tài rút ra một số vấn đề sau:

Hình thức và nội dung của kế hoạch huấn luyện chưa xây dựng theo các giai đoạn huấn luyện. Về lý luận, kế hoạch huấn luyện bao gồm 3 giai đoạn, ứng với mỗi giai đoạn cần đặt ra những yêu cầu và mục tiêu cụ thể. Do vậy, với hình thức và nội dung của kế hoạch huấn luyện được bộ môn xây dựng như trên sẽ chưa thể xác định được những yêu cầu và mục tiêu của từng giai đoạn huấn luyện cụ thể.

Nội dung huấn luyện chưa thể hiện rõ rệt được các nguyên tắc huấn luyện đối với một đội tuyển. Cụ thể: chưa thể hiện rõ được nguyên tắc tăng dần, nguyên tắc tính kế thừa trong các giai đoạn huấn luyện. Với kế hoạch này các giảng viên, HLV chưa có đủ căn cứ khoa học để xây dựng giáo án huấn luyện, vì vậy chắc chắn sẽ



ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công tác huấn luyện đội tuyển.

4. Thực trạng công tác kiểm tra và đánh giá hiệu quả công tác huấn luyện

4.1. Nội dung kiểm tra

Các nội dung kiểm tra cụ thể như sau:

Test 1: Phối hợp phát cầu ngắn và lùi nhảy đập cầu dọc biên 5 lần vào ô 6,7m x 1m.

Test 2: Phối hợp phát cao sâu và hát cầu cuối sân 5 lần vào ô 2,6m x 0,76m.

Test 3: Phối hợp đánh cao sâu đường thẳng di chuyển ngang treo cầu đường chéo 5 lần vào ô quy định.

Test 4: Di chuyển từ giữa sân nhặt đổi cầu 6 điểm (s).

Test 5: Di chuyển ngang sân đơn 15 vòng (s).

Qua 5 test trên chúng tôi nhận thấy, nội dung kiểm tra định kì đối với Đội tuyển chỉ tập trung vào một số kĩ, chiến thuật nhất định, chưa mang

tính toàn diện. Đặc biệt là yêu cầu về thể lực phải đảm bảo cho sinh viên có khả năng thi đấu tốt trong những tình huống căng thẳng kéo dài khi tham gia các giải đấu. Chính vì vậy mà số lượng test, nội dung và thời gian kiểm tra cần phải được tăng lên để phù hợp với những yêu cầu và mục đích của kế hoạch huấn luyện.

Đối với VĐV, tính bền vững, ổn định của các kĩ thuật cần được chú trọng, trong khi các nội dung kiểm tra kĩ, chiến thuật chỉ được thực hiện 5 lần. Vấn đề này làm cho VĐV không có điều kiện thể hiện hết khả năng của mình, cũng như thể hiện tính ổn định của kĩ thuật được kiểm tra.

4.2. Tiêu chuẩn đánh giá.

Căn cứ vào thành tích kiểm tra, HLV thường đánh giá VĐV theo 5 mức sau: Tốt, khá, trung bình, yếu, kém. Kết quả đánh giá dựa vào bảng tiêu chuẩn sau:

Qua thực tế, kết quả kiểm tra đánh giá phân

Bảng 3. Tiêu chuẩn đánh giá kết quả kiểm tra vận động viên đội tuyển Cầu lông sinh viên theo các test quy định

| Test | Đối tượng | Tốt | Khá | Trung bình | Yếu | Kém |
|-------|-----------|-----------|--------------|-------------|-------------|---------|
| 1+2+3 | Nam, nữ | 9 -10 quả | 7 – 8 quả | 5 – 6 quả | 3 – 4 quả | < 3 quả |
| 4 | Nam | < 25" | 25" 01 - 27" | 27"01 - 29" | 29"01 – 31" | > 31" |
| | Nữ | < 27" | 27"01 – 29" | 29"01 – 31" | 31"01 – 33" | > 33" |
| 5 | Nam | < 47" | 47"01 – 49" | 49"01 – 51" | 51"01 – 53" | > 53" |
| | Nữ | < 53" | 53"01 – 55" | 55"01 – 57" | 57"01 – 59" | > 59" |

loại trình độ của VĐV đội tuyển Cầu lông sinh viên của Nhà trường theo bảng tiêu chuẩn trên chúng tôi nhận thấy: Bảng tiêu chuẩn đánh giá đã đảm bảo được tính khách quan, tính khoa học trong quá trình đánh giá. Cụ thể, công tác kiểm tra đã phân loại, cũng như đánh giá được trình độ của từng VĐV, giúp HLV có được cái nhìn tổng thể về đội tuyển để đưa ra những thay đổi kịp thời trong từng giai đoạn huấn luyện.

Bên cạnh đó, như chúng ta đã biết, trình độ tập luyện của VĐV được đánh giá thông qua 5 tiêu chí đó là: Chức năng, thể lực, kĩ thuật, chiến thuật và tâm lý. Như vậy, nội dung kiểm tra đánh giá hiệu quả công tác huấn luyện như trên mới chỉ đánh giá được yếu tố về thể lực, kĩ thuật và chiến thuật; Còn yếu tố về chức năng và tâm lý thi đấu của VĐV chưa được quan tâm. Điều này sẽ làm giảm đáng kể tính chính xác của kết quả đánh giá công tác huấn luyện.

KẾT LUẬN

Lãnh đạo Trường Đại học TDTT Bắc Ninh luôn quan tâm và tạo điều kiện cho công tác huấn luyện Đội tuyển sinh viên.

Kế hoạch huấn luyện năm xây dựng còn sơ sài, chưa phân chia các giai đoạn huấn luyện, chưa thể hiện rõ được tính tăng dần, tính liên tục, kế thừa của quá trình huấn luyện.

Nội dung kiểm tra đánh giá hiệu quả công tác huấn luyện chưa đảm bảo tính toàn diện, dẫn tới kết quả đánh giá chưa đảm bảo tính chính xác và khách quan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tôn (2000), *Lý luận và phương pháp thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
2. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.
3. Trần Văn Vinh (1998), *Giáo trình cầu lông dành cho sinh viên đại học*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 30/10/2018, Phản biện ngày 5/11/2018, duyệt in ngày 28/11/2018)